

Số: 78/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 84/2025/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1982.

Số căn cước công dân: 001182047252, do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 21/01/2023.

Địa chỉ: Thôn V S 3, xã C Đ, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Duy H, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn V S 3, xã C Đ, thành phố Hà Nội.

Số căn cước công dân: 001074044162, do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/07/2021.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Duy H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Duy H.

2.2. Con chung: Có 03 con chung là Nguyễn Bích Ng, sinh ngày 19/11/2003, cháu Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 23/11/2005, cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 20/02/2012. Hiện nay cháu B Ng và cháu Ng A đã trưởng thành không có nhược điểm gì về thể chất và tinh thần. Giao cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 20/02/2012 đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T cho đến khi anh H có yêu cầu hoặc đến có sự thay đổi khác.

Chị T được quyền qua lại, chăm sóc, thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản.

2.3. Tài sản chung, công sức, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.4. Án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị T đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm tại phòng Thi hành án dân sự khu vực – Hà Nội theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0003764 ngày 07/8/2025, nay được khấu trừ vào số tiền chị T phải nộp. Hoàn trả chị T 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Khu vực – Hà Nội;
- UBND xã C Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Yến

